

(Thông tin thị trường)

**TÌNH HÌNH GIÁ CÀ, THỊ TRƯỜNG MỘT SỐ MẶT HÀNG NÔNG SẢN**

**1. Giá heo hơi ổn định ngày đầu tuần**

Giá heo hơi miền Bắc 08/7/2019 dao động trong khoảng 36.000 - 41.000 đồng/kg. Trong đó, các công ty chăn nuôi heo lớn tại khu vực này báo điều chỉnh giá tăng thêm 1.500 đồng/kg.

Giá heo hơi miền Trung, Tây Nguyên ghi nhận sự 'lặng sóng' vào đầu tuần. Hiện giá dao động trong khoảng 28.000 - 42.000 đồng/kg.

Giá heo hơi miền Nam cũng khá ổn định với giá dao động trong khoảng 29.000 - 35.000 đồng/kg. Trong đó, các công ty chăn nuôi heo lớn tiếp tục điều chỉnh giá heo hơi tăng thêm 2.000 đồng/kg.

Tại thị trường Trung Quốc, theo trang Zhujiage, giá heo hơi tại Trung Quốc giảm nhẹ 0,08 nhân dân tệ/kg so với ngày 07/7/2019 xuống 17,08 nhân dân tệ/kg (khoảng 57.800 đồng/kg), dù số tỉnh tăng giá nhiều vượt trội so với giảm giá.

**2. Cập nhật giá cà phê**

Giá cà phê hôm nay (08/7) tăng 100 đồng/kg ở khu vực Tây Nguyên dao động trong khoảng 33.000 - 34.100 đồng/kg. Trong đó, giá cà phê cao nhất ghi nhận tại tỉnh Kon Tum, thấp nhất tại Lâm Đồng, theo tintaynguyen.com.

Giá cà phê quanh cảng TP. HCM không đổi ở mức 35.400 đồng/kg.

<b>Tỉnh /huyện (khu vực khảo sát)</b>	<b>Giá thu mua Đơn vị: VNĐ/kg</b>
<b>BÀ RỊA – VŨNG TÀU</b>	34,000
<b>LÂM ĐỒNG</b>	
- Bảo Lộc (Robusta)	33,100
- Di Linh (Robusta)	33,000
- Lâm Hà (Robusta)	33,000
<b>ĐẮK LẮK</b>	
- Cư M'gar (Robusta)	34,400
- Ea H'leo (Robusta)	34,300
- Buôn Hồ (Robusta)	34,300
<b>GIA LAI</b>	
Ia Grai (Robusta)	34,100
<b>ĐẮK NÔNG</b>	
Gia Nghĩa (Robusta)	34,100
<b>KON TUM</b>	
Đắk Hà (Robusta)	34,300
<b>HỒ CHÍ MINH</b>	
R1	35,400

### 3. Cập nhật giá hồ tiêu

Giá tiêu hôm 08/7/2019 ở hầu hết tỉnh khu vực Tây Nguyên đi ngang ở mức 44.500 - 46.500 đồng/kg. Trong đó, cao nhất tại Bà Rịa - Vũng Tàu và thấp nhất tại Đồng Nai và Gia Lai theo tintaynguyen.com. Duy nhất tỉnh Đồng Nai ghi nhận mức tăng 500 đồng/kg lên 44.500 đồng/kg.

Tỉnh /huyện (khu vực khảo sát)	Giá thu mua Đơn vị: VNĐ/kg
BÀ RIJA - VŨNG TÀU	46,500
ĐẮK LẮK	45,500
GIA LAI	44,500
ĐẮK NÔNG	45,500
BÌNH PHƯỚC	46,000
ĐỒNG NAI	44,500

Theo Cục Xuất nhập khẩu xuất khẩu hạt tiêu tháng 6 đạt 35 nghìn tấn, trị giá 85 triệu USD, giảm 7,9% về lượng và giảm 9,0% về trị giá so với tháng 5/2019, nhưng tăng 58,5% về lượng và tăng 20% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu hạt tiêu đạt 181 nghìn tấn, trị giá 461 triệu USD, tăng 37,2% về lượng và tăng 2% về trị giá so với 5 tháng đầu năm 2018.

Tháng 6, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu ước đạt 2.429 USD/tấn, giảm 1,2% so với tháng 5/2019 và giảm 24,3% so với tháng 6/2018. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2019, giá xuất khẩu bình quân hạt tiêu ước đạt 2.550 USD/tấn, giảm 25,7% so với 6 tháng đầu năm 2018.

### 4. Cập nhật giá cao su

Trên sàn TOCOM (Nhật Bản), giá cao su ngày 03/7 giảm 1,3% xuống mức 211,3 yen/kg.

Theo Cơ quan Hải quan Thái Lan, tháng 5/2019, xuất khẩu cao su của Thái Lan đạt 379,64 nghìn tấn, trị giá 17,25 tỷ Baht (tương đương 562,14 triệu USD), giảm 15,8% về lượng và giảm 16% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, Trung Quốc, Malaysia và Mỹ là 3 thị trường xuất khẩu cao su chính của Thái Lan.

Trong tháng 5/2019, xuất khẩu cao su của Thái Lan sang Trung Quốc đạt 198,74 nghìn tấn, trị giá 8,89 tỷ Baht (tương đương 289,73 triệu USD), giảm 28,1% về lượng và giảm 30,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018, chiếm 52,4% tổng lượng cao su xuất khẩu của Thái Lan, giảm mạnh so với mức 61,4% của cùng kỳ năm 2018.

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu cao su của Thái Lan đạt 2,12 triệu tấn, trị giá 89,39 tỷ Baht (tương đương 2,91 tỷ USD), giảm 5,4% về lượng và giảm 12% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018.

Trong đó, xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 1,11 triệu tấn, trị giá 46,29 tỷ Baht (tương đương với 1,51 tỷ USD), giảm 12,5% về lượng và giảm 20,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2018.

**Ngọc Hiền**